TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày: 19-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Đại.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Trịnh Ngọc Thành

2.Ông Phạm Công Gia.

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2022/QĐXXST–HS ngày 07 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Thị Ngọc L, sinh năm 1985 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Khu 9, thị trấn T, huyện T1, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tịnh: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Phật; con ông Trần Văn Th (đã chết) và bà Đinh Thị P (đã chết); chồng là Nguyễn Thanh T2, sinh năm 1977 (đã ly hôn); có 02 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại *(có mặt).*

2. **Nguyễn Thị Kim Y**, sinh năm 1973 tại Bình Dương.

Nơi cư trú: Ấp 4, xã L1, huyện T1, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; con ông Đào Công T3, sinh năm 1940 và bà Nguyễn Thị D (đã chết); có chồng là Trương Văn Ng, sinh năm 1972; có 02 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1998.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại *(có mặt)*.

3. **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1968 tại Đồng Tháp.

Nơi cư trú: Ấp 4, xã L2, huyện T1, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Đ, đã chết và bà Võ Thị B, đã chết; chồng: Nguyễn Ngọc Th1, sinh năm 1965; có con 02 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1992.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại *(có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Kim Y, ngụ ấp 4, xã L1, huyện T1, tỉnh Đồng Nai, bắt đầu đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức ghi lô, đề từ tháng 12/2021. Y nhận lô, đề từ các người chơi bằng hình thức ghi trực tiếp tại nhà Y hoặc thông qua nhắn tin qua số điện thoại 0973.851.487. Sau đó, Y chuyển phơi đề qua cho Trần Thị Ngọc L, ngụ khu 9, thị trấn T, huyện T1, để ăn tiền chênh lệch, Y và L thỏa thuận Y sẽ trích lại 10% số đầu đuôi, xỉu chủ đối với tất cả các đài, bao lô tính 12,6 đối với đài Miền Nam, Miền Trung, 20 lô đối với đài Bắc. Hàng ngày, Y dựa vào kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết của các Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam, Miền Trung và Miền Bắc để tính thắng thua với các con bạc. Y bắt đầu ghi đề đài Miền Nam, Miền Trung từ khoảng 15 giờ đến 16 giờ cùng ngày thì tổng hợp phơi đề rồi gửi qua tin nhắn cho L thông qua số điện thoại 0819.357.328; đài Miền Bắc từ 17 giờ 30 phút đến 18 giờ cùng ngày thì tổng hợp phơi đài Miền Bắc và giao phơi cho L.

Các hình thức ghi và tỷ lệ thắng, thua như sau: Hình thức đánh đầu – đuôi: người chơi chọn 02 con số từ 00 đến 99, đối chiếu với giải 8 là đầu, 02 số cuối giải đặc biệt là đuôi, nếu kết quả mở thưởng kết quả xổ số trùng với con số người chơi mua thì thắng, ngược lại thua, tỷ lệ cược là 01 ăn 70. Đánh xỉu chủ là người chơi chọn 03 số từ 000 đến 999 rồi đối chiếu 03 con số ở giải 7 và 03 số cuối của giải đặc biệt, tỷ lệ cược 01 ăn 600. Hình thức đánh bao lô 02 số, 03 số là người chơi chọn 02 số hoặc 03 số rồi đối chiếu với 02 số hoặc 03 số của tất cả kết quả mở thưởng nếu trùng thì thắng, ngược lại thì thua, tỷ lệ thắng thua như chơi đầu đuôi và xì chủ. Đánh bao lô đá 02 số là người chơi chọn mua 02 cặp số gồm 02 chữ số rồi đối chiếu với tất cả 02 chữ số cuối ở kết quả mở thưởng, nếu 02 cặp số người chơi mua trùng với sự xuất hiện của 02 chữ số cuối mở thường thì thắng, ngược lại thì thua, tỷ lệ cược 01 ăn 600. Để khuyến khích người chơi tham gia ghi lô, đề Y trích lại cho con bạc 20% nếu đánh đầu đuôi, xỉu chủ; bao lô 02 số, 03 số tính đồng 14 lô đối với đài Miền Trung, Miền Nam; bao lô đài Miền Bắc tính đồng 20 lô.

Vào lúc 18 giờ 40 phút ngày 12/12/2021 tại ấp 4, xã L2, huyện T1, tỉnh Đồng Nai, khi Nguyễn Thị Kim Y đang tổng hợp phơi đề tính thắng thua cho các con bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật.

Tang vật thu giữ:

- Thu giữ của Nguyễn Thị Kim Y: số tiền 3.000.000 đồng, 01 tờ phơi đề có xác nhận của Nguyễn Thị Kim Y, 01 điện thoại di động hiệu OPPO A53 màu xanh, có gắn số sim 0973.851.487.

- Thu giữ của Nguyễn Thị B: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc, có gắn số sim 0363.841.227.

- Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Thị Ngọc L thu giữ: 01 tờ phơi đề, 01 máy tính hiệu Casio. (Bút lục 48 – 49, 91, 119)

Qua kiểm tra, đối chiếu tờ phơi ghi vào ngày 12/12/2021 của Nguyễn Thị Kim Y đã xác định số tiền dùng vào việc đánh bạc như sau: tổng số tiền đánh số lô, số đề đài Miền Nam, Miền Trung vào lúc 16 giờ là 10.414.000 đồng, tiền trúng là 7.000.000 đồng; số tiền số lô, số đề đài Miền Bắc là 3.616.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc ngày 12/12/2021 của Y là 21.030.000 đồng.

Làm việc với Trần Thị Ngọc L đã thừa nhận toàn bộ hành vi ghi số đề của mình. Qua kiểm tra, đối chiếu tờ phơi ghi vào ngày 12/12/2021 của Trần Thị Ngọc L đã xác định số tiền dùng vào việc đánh bạc như sau: tổng số tiền đánh số lô, số đề đài Miền Nam, Miền Trung vào lúc 16 giờ là 10.414.000 đồng, tiền trúng là 7.000.000 đồng; số tiền số lô, số đề đài Miền Bắc là 3.616.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc ngày 12/12/2021 của L là 21.030.000 đồng.

Ngày 13/12/2021, Nguyễn Thị B đã đến Công an huyện Tân Phú đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi ghi số lô, số đề của mình với Nguyễn Thị Kim Y, B sử dụng số điện thoại 0363.841.227 của mình để nhắn tin qua số điện thoại 0974.851.487 của Y. Qua kiểm tra, đối chiếu phơi đề ghi vào ngày 12/12/2021 của Nguyễn Thị B đã xác định số tiền dùng vào việc đánh bạc như sau: tổng số tiền đánh số lô, số đề đài Miền Nam, Miền Trung vào lúc 16 giờ là 9.000.000 đồng, tiền trúng là 7.000.000 đồng; số tiền đánh đề đài Miền Bắc là 2.800.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc ngày 12/12/2021 của B là 18.800.000 đồng.

Về vật chứng thu giữ, quá trình điều tra đã làm rõ: Số tiền 3.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu OPPO A53 màu xanh, có gắn số sim 0973.851.487 thu giữ của Nguyễn Thị Kim Y, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc, có gắn số sim 0363.841.227 thu giữ của Nguyễn Thị B và 01 máy tính hiệu Casio thu giữ của Trần Thị Ngọc L là công cụ, phương tiện dùng vào mục đích đánh bạc.

Cáo trạng số 36/CT-VKSTP-ĐN ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố các bị cáo Trần Thị Ngọc L, Nguyễn Thị Kim Y, Nguyễn Thị B về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã phân tích dấu hiệu phạm tội; đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đặc điểm nhân thân của các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Trần Thị Ngọc L, Nguyễn Thị Kim Y, Nguyễn Thị B về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Đề nghị áp dụng quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo; bị cáo L được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự; bị cáo L, bị cáo

B được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt:

- Trần Thị Ngọc L từ 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) đến 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

- Nguyễn Thị Kim Y từ 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) đến 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

- Nguyễn Thị B từ 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng và quyết định về án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung cáo trạng mô tả và không tranh luận, bào chữa cho hành vi của mình. Các bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Các bị cáo không cung cấp thêm tài liệu nào khác và thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng mô tả. Lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

Vào ngày 12/12/2021 tại ấp 4, xã L2, huyện T1, tỉnh Đồng Nai, Trần Thị Ngọc L, Nguyễn Thị Kim Y đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức ghi số lô, số đề với tổng số tiền 21.030.000 đồng; Nguyễn Thị B có hành vi ghi số lô, số đề với Nguyễn Thị Kim Y với tổng số tiền dùng vào mục đích đánh bạc là 18.800.000 đồng.

Hành vi của các đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo thực hiện không chỉ trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, mà còn gây bất bình trong cộng đồng dân cư, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, để giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội cần thiết phải xét xử và áp dụng cho các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện,

tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của các bị cáo:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo L phạm tội là người phụ nữ có thai nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo B đầu thú, bị cáo L hiện nay đang nuôi con nhỏ, vì vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[4.3] Về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo phạm tội trong trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Trần Thị Ngọc L tham gia với vai trò là người khởi xướng, thực hành; bị cáo Y, bị cáo B tham gia với vai trò là người thực hành. Do đó, khi quyết định hình phạt, cần áp dụng Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ.

[6] Về áp dụng hình phạt: Các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 35 Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

Từ nội dung đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử cân nhắc, quyết định mức án phù hợp đối với từng bị cáo, vừa thể hiện sự nghiêm minh và sự khoan hồng của chính sách pháp luật.

[7] Về các biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 3.000.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu phát mãi sung công quỹ Nhà Nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A53 màu xanh, có gắn số sim 0973.851.487, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc, có gắn số sim 0363.841.227 và 01 máy tính hiệu Casio vì đây là công cụ, phương tiện dùng vào mục đích phạm tội.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quan điểm giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; Điều 58 Bộ luật hình sự.

- Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; áp dụng thêm điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo L; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo L, bị cáo B.

- Điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Thị Ngọc L, Nguyễn Thị Kim Y, Nguyễn Thị B phạm tội "Đánh bạc".

1. Xử phạt:

- Trần Thị Ngọc L 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

- Nguyễn Thị Kim Y 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

- Nguyễn Thị B 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) *(Theo biên lai thu tiền số 0000033 ngày 18/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai).*

- Tịch thu phát mãi sung công: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A53 màu xanh, có gắn số sim 0973.851.487, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu bạc, có gắn số sim 0363.841.227 và 01 máy tính hiệu Casio . *(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/4/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú).*

3. Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

Nguyễn Bá Đại